

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 24/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Xuân Vinh;
- Bà Trịnh Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hải Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Xuân T**, tên gọi khác: không; giới tính: Nam, sinh ngày 15/5/1975; nơi sinh: tỉnh LC; nơi cư trú: Xóm F, xã DA, huyện D, tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Con ông Cao Xuân TC, sinh năm 1933 (đã chết) và con bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1947 (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 04/10/2024 đến nay, có mặt.

- Người bị hại: Ông Vy Văn C, sinh năm: 1959 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Sầm Thị N, sinh năm 1958. Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh ĐL.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Sầm Thị N: Ông Vy Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn D, xã E, huyện K, tỉnh ĐL (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Bà Sầm Thị N, sinh năm 1958. Địa chỉ: Thôn 7C, xã E, huyện K, tỉnh ĐL (Vắng mặt).

2. Ông Cao Văn M, sinh năm 1998. Địa chỉ: Xóm F, xã DA, huyện D, tỉnh N (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 28/6/2024, Cao Xuân T (đã có giấy phép lái xe hạng C số 400111002120 do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 18/6/2024) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 37C-158.23 chở theo con trai là Cao Văn M lưu thông trên Quốc lộ H theo hướng huyện E đi thành phố B. Khi đi đến Km 111 Quốc lộ H thuộc địa phận thôn N, xã E, huyện K, tỉnh ĐL, đây là đoạn đường phía trước giao nhau với đường liên xã và ở bên phải đường có biển báo hiệu nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên”, T phát hiện 01 xe ô tô con loại 5 chỗ ngồi (không rõ biển kiểm soát) đang lưu thông cùng chiều phía trước, cách xe T khoảng 15m và 01 xe mô tô Biển kiểm soát 47B2-018.11 do ông Vy Văn C, sinh năm 1959, trú tại thôn C, xã E, huyện K điều khiển chở theo vợ là Sầm Thị N sinh năm 1958 đang dừng ở lề đường bên phải Quốc lộ H theo hướng huyện E đi thành phố B (đầu xe mô tô hướng huyện E), cách xe T khoảng 20m. Khi xe ô tô con vừa đi qua xe của ông C thì ông C điều khiển xe mô tô đi từ từ qua đường để sang phần đường bên phải Quốc lộ H (theo hướng thành phố B đi huyện E). Thấy vậy, T phanh xe và đánh lái sang phần đường bên trái theo hướng đi để tránh xe mô tô của ông C thì phần đầu xe bên trái xe ô tô do T điều khiển đã va chạm với xe mô tô của ông C, làm ông C, bà Nhung và xe mô tô ngã ra đường. Hậu quả, ông C bị thương với tỷ lệ thương tích 99% (kết quả giám định vào ngày 05/8/2024), đến ngày 20/8/2024 ông C chết, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 111 Quốc lộ H thuộc địa phận thôn N, xã E, huyện K, tỉnh ĐL là đoạn đường được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 11,00m, có vạch sơn đơn màu vàng, nét đứt chia mặt đường thành 02 phần đường xe chạy ngược chiều nhau. Phần đường bên phải Quốc lộ H theo hướng Thành phố B đi huyện E rộng 5,60m, có vạch sơn màu trắng liền nét chia mặt đường thành 02 phần đường, nơi xảy ra tai nạn giao thông có biển báo hiệu giao thông đường bộ “Đường ưu tiên giao nhau với đường không ưu tiên”, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường, khám nghiệm phương tiện, dấu vết để lại trên phương tiện, xác định điểm va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 37C-158.23 và xe mô tô biển kiểm soát 47B2-018.11 là phần đầu bên trái xe ô tô biển kiểm soát 37C-158.23 và phần giữa thân xe mô tô biển kiểm soát 47B2-018.11, hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện xuống mặt đường nằm trên phần đường bên phải Quốc lộ H theo hướng thành phố B đi huyện E. Đo từ hình chiếu vuông góc điểm va

chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện xuống mặt đường đến mép đường chuẩn là 2,20m, đến hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 47B2-018.11 xuống mặt đường là 1,05m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn:

- Xe ô tô Biển kiểm soát 37C-158.23, nhãn hiệu CHENGLONG, loại HUH, màu bạc: đèn chiếu sáng bên trái phía trước bị vỡ kích thước 24x13cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 1,00m; cản trước xe bên trái có vết vỡ nhựa kích thước 4x10cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 63cm, cách mép ngoài bên trái đầu xe là 30cm; mặt dưới mép trong bộ lên xuống xe bên trái có 02 vết vỡ nhựa kích thước 4,5x2cm và 3x1cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 55cm.

- Xe mô tô biển kiểm soát 47B2-018.11, nhãn hiệu LIFAN, màu nâu: đầu tay lái bên phải có vết mài mòn cao su kích thước 3x4cm, có chiều hướng từ trước ra sau; mặt ngoài bên phải tay dắt sau có vết mài mòn kim loại kích thước 17x2cm; yên xe rơi khỏi vị trí ban đầu; gác để chân trước bên phải có vết mài mòn cao su kích thước 5x4cm, có chiều hướng từ trên xuống dưới.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 21/KLTTHS-PY ngày 27/9/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh ĐL kết luận nguyên nhân chết của Vy Văn C trên hồ sơ là do: Chấn thương sọ não nặng/Chấn thương ngực kín nặng/Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Kết quả xét nghiệm sinh hóa của Cao Xuân T ngày 28/6/2024 tại Trung tâm y tế huyện K thể hiện: Định lượng Ethanol (cồn) của Cao Xuân T là 0mg/dl.

Kết luận định giá tài sản số 55/KL - HĐĐGTS ngày 04/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện K đối với các bộ phận hư hỏng có giá trị thiệt hại tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn của xe ô tô biển kiểm soát 37C-158.23 là 1.800.000 đồng; đối với các bộ phận hư hỏng có giá trị thiệt hại tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn của xe mô tô biển kiểm soát 47B2-018.11 là 340.000 đồng.

Về phân trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cao Xuân T đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường tiền viện phí, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại Vy Văn C số tiền 33.000.000 đồng. Người đại diện của người bị hại là anh Vy Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm về phân trách nhiệm dân sự.

Cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Cao Xuân T về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc:

- Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra, phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Cao Xuân T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Xuân T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô BKS 37C-158.23 cho chủ sở hữu là ông Cao Xuân T và xe mô tô BKS 47B2-018.11 cho người quản lý hợp pháp là ông Vy Văn T (con trai ông Vy Văn C) sinh năm 1985, trú tại thôn D, xã E, huyện K theo quyết định xử lý vật chứng số 1118 ngày 12/10/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584; 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Cao Xuân T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 33.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: khoảng 06 giờ 10 phút ngày 28/6/2024, Cao Xuân T (đã có giấy phép lái xe hạng C), điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37C-158.23 lưu thông trên Quốc lộ H theo hướng huyện E đi thành phố B. Khi đi đến Km 111 Quốc lộ H thuộc địa phận thôn N, xã E, huyện K, T nhìn thấy biển báo hiệu nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên” và nhìn thấy ông Vy Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2-018.11 chờ theo vợ là bà Sầm Thị N dừng ở lề đường bên phải theo hướng huyện E đi thành phố B rồi di chuyển sang phần đường bên phải theo hướng thành phố B đi huyện E. Lúc này, T không thực hiện việc giảm tốc độ xe ô tô đến mức an toàn mà đánh lái sang phần đường bên trái theo hướng đi để tránh thì va chạm với xe mô tô của ông C. Hậu quả, ông C bị thương với tỷ lệ thương tích 99%, đến ngày 20/8/2024 ông C chết. Như vậy, hành vi của Cao Xuân T đã phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông nhìn thấy biển báo hiệu nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên” và nhìn thấy bị hại nhưng không thực hiện việc giảm tốc độ xe ô tô đến mức an toàn, bị cáo đã không xử lý kịp thời dẫn đến va chạm, hành vi của Cao Xuân T đã vi phạm khoản 5, khoản 8 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải và khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của người khác. Do vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 33.000.000 đồng, được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt và phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng và có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật nhà nước.

[3] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô BKS 37C-158.23 cho chủ sở hữu là ông Cao Xuân T và xe mô tô BKS 47B2-018.11 cho người quản lý hợp pháp là ông Vy Văn T (con trai ông Vy Văn C) sinh năm 1985, trú tại thôn D, xã E, huyện K theo quyết định xử lý vật chứng số 1118 ngày 12/10/2024.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Công nhận việc bị cáo Cao Xuân T đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường xong cho gia đình người bị hại số tiền 33.000.000 đồng (Ba mươi ba triệu đồng).

[5] *Về án phí:* Bị cáo Cao Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Cao Xuân T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Xuân T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 24/02/2025).

Giao bị cáo Cao Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã DA, huyện D, tỉnh N nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Cao Xuân T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015: Công nhận việc bị cáo Cao Xuân T đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường xong cho gia đình người bị hại số tiền 33.000.000 đồng (*Ba mươi ba triệu đồng*).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô BKS 37C-158.23 cho chủ sở hữu là ông Cao Xuân T và xe mô tô BKS 47B2-018.11 cho người quản lý hợp pháp là ông Vy Văn T (con trai ông Vy Văn C) sinh năm 1985, trú tại thôn D, xã E, huyện K theo quyết định xử lý vật chứng số 1118 ngày 12/10/2024.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Cao Xuân T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CCTHADS huyện Krông Pắc;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP);
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- UBND xã DA, D, N;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Tâm